



XIN KÉO CON VỀ CÙNG CHÚA

Trong một phim Hàn Quốc thấy có cảnh dân chúng nô nức đứng bên bờ sông, bãi biển cùng nhau đồng loạt thả lên trời những bong bóng đủ mọi màu sắc. Phong tục thả bong bóng gắn theo mẩu giấy ghi lời cầu mong nguyện ước cho nhau, cho bản thân và cho gia đình. Thường thì tục lệ này diễn ra khắp đất nước, vào những dịp đặc biệt như các lễ hội mùa xuân hay Tết Nguyên Đán, tượng trưng cho việc gửi đi những ước mơ, hy vọng và nguyện vọng của con người lên trời cao, hy vọng rằng những nguyện ước này sẽ được thần linh nghe thấy và ban phúc trong tương lai.

Bong bóng mất hút trong mênh mông, bao la vô tận. Dân chúng vẫn còn đứng đó reo hò, ngước mắt nhìn theo chưa chịu rời mắt. Một hình ảnh tuyệt vời làm ta liên tưởng đến cảnh Chúa Giêsu về trời được diễn tả trong **Tin Mừng Luca**, và trong sách **Tông Đồ Công Vụ**. Các môn đệ Chúa Giêsu vẫn không rời gót, còn đứng ngước mắt nhìn hoài bóng Thầy mình *"rời khỏi các ông mà lên trời"* (Lc 24, 46-53). "Đang khi các ông còn ngước mắt lên trời nhìn theo Người đang xa đi, thì bỗng có hai người mặc áo trắng đứng gần các ông, nhắc nhở, nói rằng: *"Hỡi người Galilê, sao các ông còn đứng nhìn lên trời? Đức Giêsu, Đấng vừa lìa các ông mà lên trời, sẽ đến cùng một thể thức như các ông đã thấy Người lên trời"*. (Bài Đọc I: Cv 1, 1-11).

Bong bóng lên cao mất hút đem theo nguyện vọng ước mơ cũng như Chúa Giêsu về trời mang theo những lời cầu xin hy vọng của đàn con dân Người. Người ngoài Công Giáo thì hướng về thần linh trên bầu trời cao. Người theo đạo Chúa chắc hẳn đang thầm nguyện cầu xin Thiên Chúa nhậm lời. Phong tục thả bong bóng kèm lời cầu ước gợi ra hình ảnh giáo dân ngắm chuỗi Mân Côi thứ hai Mùa Mừng: ***"Thứ hai thì ngắm, Đức Chúa Giêsu lên trời, ta hãy xin cho được ái mộ những sự trên trời"***.

Bây giờ "xin được ái mộ những sự trên trời", là lòng khát khao mong ước được Chúa đoái thương **KÉO CON VỀ CÙNG CHÚA**, không phải chỉ là khi con chết đi, con mới được về hưởng thánh nhan Chúa, mà ngay bây giờ con cũng được Chúa đem theo để con sống kết hợp mật thiết với Chúa trong mọi lúc mọi nơi, con được sống trong Chúa và Chúa sống trong con, **con sẽ được chiêm ngưỡng vinh quang Chúa**. Chúa không để con lẻ loi mất Chúa, như lời Chúa hứa: "Thầy không để các con mồ côi, Thầy sẽ ban Thánh Thần ở với các con. Thầy cầu xin với Cha Thầy, và Người sẽ ban cho các con một Đấng Bảo Trợ khác, để Người ở với các con luôn mãi. Đó là Thần Khí sự thật, Đấng mà thế gian không thể đón nhận, vì thế gian không thấy và cũng không biết Người. Còn các con biết Người, vì Người luôn ở giữa các con và ở trong các con. **Thầy sẽ gửi Thánh Thần đến để an ủi và dạy dỗ các con**" (Gioan 14: 18-26), và cũng như **Tin Mừng Luca** hôm nay khi Chúa thăng

thiên, Chúa nói *"Thầy sẽ sai đến với các con Đấng Cha Thầy đã hứa; vậy các con hãy ở lại trong thành cho đến khi mặc lấy quyền lực từ trên cao ban xuống"*.

Khi ấy, Chúa Giêsu phán cùng các môn đệ rằng: "Như đã ghi chép là Đức Kitô phải chịu khổ hình và ngày thứ ba từ cõi chết sống lại; và nhân danh Người mà rao giảng việc sám hối và ơn tha tội trong mọi dân, bắt đầu từ Giêrusalem. Các con là nhân chứng những sự việc ấy. Thầy sẽ sai đến với các con Đấng Cha Thầy đã hứa; vậy các con hãy ở lại trong thành cho đến khi mặc lấy quyền lực từ trên cao ban xuống". Rồi Người dẫn các ông ra ngoài, đến làng Bêtania, và giờ tay chúc phúc cho các ông. Sự việc xảy ra là đang khi Người chúc phúc cho các ông, Người rời khỏi các ông mà lên trời. *Các ông thờ lạy Người, và trở về Giêrusalem lòng đầy vui mừng.* Các ông luôn luôn ở trong đền thờ mà chúc tụng Thiên Chúa. Amen. (Lc 24, 46-53)

I- HƯỚNG VỀ QUÊ TRỜI VỚI NIỀM XÁC TÍN

Tin tưởng vào Chúa Giêsu và sứ mệnh Ngài cứu rỗi nhân loại, ta luôn hướng về quê trời với niềm tin vững chắc rằng Chúa đã chuẩn bị cho chúng ta một chỗ ở bên cạnh Ngài. Mặc dù Chúa Giêsu không còn hiện diện thể xác trên mặt đất, nhưng Ngài vẫn hiện diện vô hình thông qua sự hiện diện của Chúa Thánh Thần. Thật vậy, di ngôn của Chúa Giêsu, Con Cha đã cho chúng ta niềm xác tín:

* Trước khi lìa bỏ thế gian, Chúa Giêsu nói với các môn đệ: *"Thầy từ Chúa Cha mà đến và Thầy đã đến thế gian. Thầy lại bỏ thế gian mà đến cùng Chúa Cha"*. Các môn đệ Người thưa: Giờ đây, chúng con nhận ra là Thầy biết hết mọi sự, chúng con tin Thầy từ Thiên Chúa mà đến." (Gioan 16: 28-30). Nói thế xong, Đức Giê-su ngược mắt lên trời và cầu nguyện: "Lạy Cha, giờ đã đến! xin ban cho con vinh quang mà con vẫn được hưởng bên Cha trước khi có thế gian. Những kẻ Cha đã chọn từ giữa thế gian mà ban cho con, con đã cho họ biết danh Cha. *Họ thuộc về Cha, Cha đã ban họ cho con, và họ đã tuân giữ lời Cha.* Giờ đây, họ biết rằng tất cả những gì Cha ban cho con đều do bởi Cha, vì con đã ban cho họ lời mà Cha đã ban cho con; họ đã nhận những lời ấy, **họ biết thật rằng con đã từ Cha mà đến, và họ đã tin là Cha đã sai con.** Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng **xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần.** Xin Cha lấy sự thật mà thánh hiến họ. Lời Cha là sự thật. Vì họ, con xin thánh hiến chính mình con, để nhờ sự thật, họ cũng được thánh hiến. **Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu, thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con, để họ chiêm ngưỡng vinh quang của con, vinh quang mà Cha đã ban cho con,** vì Cha đã yêu thương con trước khi thế gian được tạo thành. Lạy Cha là Đấng công chính, thế gian đã không biết Cha, nhưng con, con đã biết Cha, và *những người này đã biết là chính Cha đã sai con. Con đã cho họ biết danh Cha, và sẽ còn cho họ biết nữa, để tình Cha đã yêu thương con, ở trong họ, và con cũng ở trong họ nữa."* (Gioan chương 17: 1; 5-8; 15-19; 24-26)

Niềm xác tín vào Chúa Kitô phục sinh tăng thêm can đảm kiên cường cho các vị tử đạo chịu đựng đau đớn nhục hình:

* **Thầy giảng Anrê Phú Yên** là một thanh niên 19 tuổi, vị tử đạo tiên khởi tại Việt Nam, tử đạo ngày 26 tháng 7 năm 1644, được Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tuyên chân phước ngày 5 tháng 3 năm thánh 2000. Theo thói quen tại đây, cha Đắc Lộ xin và

được phép trải một tấm chiếu dưới người Thầy Anrê để hứng lấy máu Thầy, nhưng Thầy Anrê không muốn nhận điều ấy, Thầy muốn máu mình thấm xuống đất, để được giống như máu cực trọng Chúa Kitô đã đổ ra. Trong khi đó, Thầy Anrê nhả nhủ các Kitô hữu hiện diện hãy luôn kiên vững trong đức tin, đừng buồn phiền vì cái chết của Thầy, và hãy giúp lời cầu cho Thầy được trung thành tới cùng. Cuộc hành quyết Thầy Anrê được thi hành bằng mấy nhát lao đâm thấu cạnh sườn bên trái, và sau cùng khi một người lính sắp dùng dao chém đầu, Thầy lớn tiếng kêu lên "Giêsu". Cho tới hơi thở cuối cùng, Thầy Anrê đã chứng tỏ lòng kiên trung trong việc chấp nhận dâng hiến tế cuộc sống vì lòng tin yêu Chúa Kitô.

*** Thánh Anrê Trần An Dũng Lạc là một linh mục tử vì đạo tại Việt Nam**

dùng lời nói và hành động để rao giảng Tin Mừng tại nhiều giáo xứ. Ngài đã chấp nhận cái chết một cách can đảm, trở thành một tấm gương sáng cho các tín hữu Việt Nam. Sau 7 năm làm cha sở giáo xứ Kê Đàm (nay là làng Bích Trì), khoảng 4 năm sau lần bị bắt trước, Cha Lạc lại bị bắt vào ngày 10-11-1839, khi ngài xuống làng dưới thăm và xưng tội với Cha già Thi ở Kê Sui (nay là làng Phú Lương). Quan huyện dùng lời ngọt ngào dụ dỗ hai Cha phải bước qua ảnh thánh hoặc chỉ đi vòng quanh để được tha. Hướng về Cha Lạc, quan nói: "Thầy đạo, thầy biết nhiều chữ nghĩa và còn trẻ nữa thì tại sao lại muốn chết, có phải là uống không? Hãy tin tôi đi, nhắm mắt lại bước qua ảnh thánh hoặc chỉ đi vòng chung quanh, nếu thầy muốn thì để cho lính của tôi khiêng thầy qua, tôi sẽ làm án tha ngay". Cha Lạc đồng dạ đáp: **"Tôi không bao giờ làm theo ý quan vừa nói đâu. Hãy khép án tôi phải cắt trăm mảnh thì hơn"**

Khi vào tù ở Hà Nội, ngày 17-11, các quan bắt đầu thẩm vấn. Chính Cha Lạc đã thuật lại trong thư gửi Đức Giám mục Jeantet: *"Ngày 17, quan giao nộp chúng con cho quan xét xử để ra lệnh bắt phải bước qua ảnh thánh giá. Vì chúng con từ chối nên năm sáu tên lính áp giải khiêng chúng con qua. Cha Thi ôm chặt thánh giá, hôn kính. Còn con, con giơ chân lên cao và nói với chúng: **"Hãy chặt bớt chân tôi đi, tôi rất bằng lòng chứ đừng hòng bắt tôi chối đạo"***. Ngày 19, các quan lại gọi chúng con ra tòa lần thứ hai để ép buộc. Lần này họ bắt con đeo gông nặng hơn, và ngày 21 lại thay bằng xiềng. Xiềng của Cha Thi nhẹ hơn. Bốn ngày đầu con cứ khóc hoài khi nghĩ đến các cha thừa sai và anh em. Nhưng từ ngày 15 đến nay con vui vẻ và bằng lòng, coi các khổ nhục như không. Con thương Cha Thi vì tuổi cao chịu khó khăn. **Chúa đã ban sức mạnh để chúng con không lo nữa."** Ngày 30-11, các quan cho gọi hai Cha lên ký nhận án. Tuy nhiên, các quan vẫn cố ép buộc các Cha quá khóa. Một người nhắc đến việc Thầy Phanxicô đã chọn chết hơn chối đạo. Cha Lạc nắm lấy cơ hội tỏ lòng can đảm: "Người tín hữu mà quan vừa nói chỉ là một đồ đệ của chúng tôi, đã biết chọn nghĩa vụ hơn là sự sống. Còn chúng tôi là các thầy đạo lại kém lòng can đảm hơn không dám đi theo con đường chúng tôi đã vạch ra cho họ sao? Không bao giờ, thưa các quan, các quan đừng chờ đợi việc hèn nhát này". Khi bản án được mang về tới Hà Nội. **Cha Dũng cùng Cha già Thi vui mừng hát thánh ca theo chân lý hình ra khỏi thành.** Đến nơi, các ngài quỳ cầu nguyện, ngước mắt lên trời và nghiêng cổ chờ chém. **Nhiều người chứng kiến thấy một con chim trắng lớn bay lượn trên đầu các ngài lúc hành quyết.** Khi lệnh quan vừa dứt, đầu Cha Dũng rụng xuống đất.

*** Thánh Stêphanô**, vị tử đạo tiên khởi, tuyên xưng niềm xác tín khẳng khái lần đầu tiên chưa từng thấy trong lịch sử. Trong bài giáo lý thứ 32 ngày 02.05.2012, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI phát biểu "Diễn từ của thánh Stêphanô trước Thượng Hội đồng Do Thái là một bài diễn văn dài nhất trong Sách Công vụ Tông đồ". Diễn từ kết luận: *"Hỡi những người cứng đầu cứng cổ, lòng và tai không cắt bì, các ông luôn luôn chống lại Thánh Thần. Cha ông các ông thế nào, thì các ông cũng vậy. Có ngôn sứ nào mà cha ông*

các ông không bắt bớ? Họ đã giết những vị tiên báo Đấng Công Chính sẽ đến; còn các ông, nay đã trở thành những kẻ phản bội và sát hại Đấng ấy. Các ông là những người đã lãnh nhận Lễ Luật do các thiên sứ công bố, nhưng lại chẳng tuân giữ”. Khi nghe những lời ấy, lòng họ giận điên lên và họ nghiêng răng cắn thù ông Tê-pha-nô. Được đầy ơn Thánh Thần, ông đăm đăm nhìn trời, thấy vinh quang Thiên Chúa và thấy Đức Giêsu đứng bên hữu Thiên Chúa. Ông nói: *"Kìa, tôi thấy trời mở ra và Con Người đứng bên hữu Thiên Chúa"*. Họ liền kêu lớn tiếng, bịt tai lại và nhất tề xông vào ông, rồi lôi ra ngoài thành mà ném đá. Các nhân chứng để áo mình dưới chân một thanh niên tên là Sao-lô. *Họ ném đá ông Tê-pha-nô, đang lúc ông cầu xin rằng: "Lạy Chúa Giê-su, xin nhận lấy hồn con". Rồi ông quỵ gối xuống, kêu lớn tiếng: "Lạy Chúa, xin đừng chấp họ tội này"*. Nói thể rồi, ông an nghỉ. (CVTD 6: 51-60)

II- HƯỚNG VỀ QUÊ TRỜI VỚI NIỀM HY VỌNG TRÀN TRỀ

1- Chính xác tín có Thánh Thần Chúa ở bên cho ta sống trong an bình và hy vọng:
"Thầy không để các con mồ côi, Thầy sẽ ban Thánh Thần ở với các con".

*** Gặp những gian nan thử thách, chúng ta xác tín Chúa sẽ giúp ta lướt thắng một khi ta đã đặt trọn niềm Tin Yêu vào lòng Chúa xót thương.** Trong lời Chúa cầu nguyện trước khi rời bỏ thế gian, Người đã khẳng định vì *"họ đã tuân giữ lời Cha, xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần. Và Người đã xin với Chúa Cha: Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu, thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con, để họ chiêm ngưỡng vinh quang của con, vinh quang mà Cha đã ban cho con"*. Người cũng từng hứa: *"Phần tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi"* (Ga 12, 32).

*** Người đã chiến thắng Sự Chết. Trước ngưỡng cửa của tử thần rình rập, chúng ta vẫn an nhiên tự tại** vì Mẹ Người đang chờ đón ta nơi cửa Thiên Đàng:

Phúc ân biển khơi,
Yêu thương tuyệt vời,
Ngài đã hiến thân cho con Minh Máu,
Ngài cho chúng con chính Mẹ của Ngài.
Phúc ân biển khơi,
Yêu thương tuyệt vời,
Mẹ cho chúng con ủi an ẩn náu,
Mẹ đưa chúng con thẳng tới cùng Ngài.

2- Chính niềm xác tín ấy cho ta niềm hân hoan cứ mãi miết ngược nhìn Chúa về trời để làm chứng cho Chúa Giêsu đã về cùng Chúa Cha, nói lên niềm tin chắc chắn Chúa sẽ kéo ta về cùng với Người như lòng mong ước. Trong **Bài Đọc I** Sách Công vụ Tông đồ diễn tả *"Hỡi những người Galilêa, sao còn đứng nhìn trời? Đức Giêsu, Đấng vừa là bỏ các ông và được rước lên trời, cũng sẽ ngự đến y như các ông đã thấy Người lên trời"* (Cv 1,11).

Hỡi Thêôphilê, trong quyển thứ nhất, tôi đã tường thuật tất cả những điều Đức Giêsu đã bắt đầu làm và giảng dạy, cho đến ngày Người lên trời, sau khi căn dặn **các Tông đồ, những kẻ Người đã tuyển chọn dưới sự hướng dẫn của Thánh Thần**. Sau cuộc thương khó, Người đã tỏ cho các ông thấy Người vẫn sống, với nhiều bằng chứng Người đã hiện ra với các ông trong khoảng bốn mươi ngày và đàm đạo về Nước Thiên Chúa. Trong một bữa ăn, Người đã ra lệnh cho các ông chớ rời khỏi Giêrusalem, nhưng hãy chờ đợi điều Chúa Cha

đã hứa. Người nói: “Như các con đã nghe chính miệng Thầy rằng: Gioan đã làm phép rửa bằng nước, phần các con, ít ngày nữa, các con sẽ chịu phép rửa trong Thánh Thần”. Vậy các kẻ có mặt hỏi Người rằng: “Lạy Thầy, có phải đã đến lúc Thầy khôi phục Nước Israel chăng?” Người bảo họ rằng: “Đâu phải việc các con hiểu biết thời gian hay kỳ hạn mà Cha đã ấn định do quyền bính Ngài. Nhưng **các con sẽ được sức mạnh của Thánh Thần ngự xuống trên các con**, và các con sẽ nên chứng nhân cho Thầy tại Giêrusalem, trong tất cả xứ Giuđêa và Samaria, và cho đến tận cùng trái đất”. Nói xong, Người được cất lên trước mắt các ông, một đám mây bao phủ Người khuất mắt các ông.

Đang khi các ông còn ngược mắt lên trời nhìn theo Người đang xa đi, thì bỗng có hai người mặc áo trắng đứng gần các ông, nói rằng: “**Hỡi người Galilê, sao các ông còn đứng nhìn lên trời? Đức Giêsu, Đấng vừa lìa các ông mà lên trời, sẽ đến cùng một thể thức như các ông đã thấy Người lên trời**”. (Bài Đọc I: Cv 1, 1-11)

III- HƯỚNG VỀ QUÊ TRỜI CHIÊM NGƯỠNG VINH QUANG CỦA CHÚA BA NGÔI

1- Hân hoan được chiêm ngưỡng vinh quang của Chúa Ba Ngôi, ta cảm nhận được niềm vui sâu sắc và sự an ủi lớn lao khi biết rằng một ngày nào đó ta sẽ được gặp mặt và sống cùng Ngài mãi mãi. Vai trò của **Chúa Thánh Thần luôn luôn hiện diện giữa chúng ta mang lại bình an ánh sáng, ấm áp và niềm tin cho cộng đồng**, nhắc ta nhớ đến lời Chúa được thánh Gioan tường thuật:

“Khi ấy, Chúa Giêsu phán cùng các môn đệ rằng: “Ai yêu mến Thầy, sẽ giữ lời Thầy, và Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy, và **Chúng Ta** sẽ đến và ở trong người ấy. Kẻ không yêu mến Thầy, thì không giữ lời Thầy. Lời các con nghe, không phải là của Thầy, nhưng là của Cha, Đấng đã sai Thầy. Thầy đã nói với các con những điều này khi còn ở với các con. **Nhưng Đấng Phụ Trợ là Thánh Thần, mà Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, chính Người sẽ dạy các con mọi điều, và sẽ nhắc nhở cho các con tất cả những gì Thầy đã nói với các con**. Thầy để lại bình an cho các con, Thầy ban bình an của Thầy cho các con. (Ga 14, 23)

Chúa nói: “**Chúng Ta** sẽ đến và ở trong người ấy”. Vậy là **cả Ba Ngôi Thiên Chúa cùng hiện diện, chiếu toả vinh quang Thiên Đàng rực rỡ**. Vinh quang mà con người hằng mong ước, nhưng bất lực tìm kiếm, trừ phi họ là những kẻ công chính một lòng tin kính, mến yêu Chúa vì Nước Trời chỉ mở cho những ai trung tín với Người.

Ngày nay con người nỗ lực chinh phục không gian nhưng cũng chỉ là làm công việc thám hiểm bầu trời chứ đâu tìm được Nước Trời, vương quốc của Tình Yêu vô hình. Tháng 7 năm 1969 phi thuyền Apollo 11 đã đưa Amstrong và Buzz Aldrin, hai con người đầu tiên lên mặt trăng. Khi phi thuyền hạ cánh xuống Mặt trăng Buzz Aldrin tuyên bố: “Tôi muốn nhân cơ hội này để yêu cầu mọi người lắng nghe, bất kể họ là ai và ở đâu, hãy dừng lại một chút và suy ngẫm về những sự kiện vừa xảy ra và cảm tạ theo ý mỗi người.” Sau đó, ông kết thúc liên lạc vô tuyến và trên Mặt Trăng tĩnh lặng, ông đọc một câu trong Phúc âm thánh Gioan, và ông đã rước lễ. Ông kể: “Trước khi du hành vũ trụ, ông đã nhờ mục sư **làm phép một chiếc bánh thánh và một lọ rượu thánh nhỏ để ông mang theo mà**

rước lễ khi ra khỏi quỹ đạo trái đất, đặt chân lên mặt trăng. Và tất nhiên, quả là thú vị khi lời ông nói đầu tiên trên mặt trăng chính là lời của Chúa Giêsu Kitô, người đã tạo ra Trái đất và mặt trăng — và theo như lời bất hủ của triết gia Dante: **chính Người, là "Tình yêu làm chuyển động Mặt trời và các vì sao khác"**. (And of course, it's interesting to think that some of the first words spoken on the moon were the words of Jesus Christ, who made the Earth and the moon — and Who, in the immortal words of Dante, is Himself the "Love that moves the Sun and other stars.") Thế mà dù các nhà du hành vũ trụ của Liên Xô chưa hề đặt chân lên đó, nhưng Yuri Gagarin, nhà du hành vũ trụ của Liên Xô, tuy đầu tiên bay vào không gian, song ông ta đã dám phát biểu thiếu cận ngu đến một câu nổi tiếng rằng ông "không thấy Chúa trong không gian".

2- Đền Thờ là Nhà Của Chúa.

Ngay khi còn ấu thơ, Chúa Giêsu đã được Cha Mẹ ẵm dăng vào Đền Thờ, già Simêon được Thánh Thần soi dẫn đã vui mừng nhận ra hài nhi Giêsu là Con Thiên Chúa, bèn cất lời chúc tụng:

« Muôn tâu, lạy Chúa!
Lời Ngài đã hứa, giờ đây,
Xin cho tôi tớ thân này ra đi.
Vì con được thấy uy nghi
Đấng ban cứu độ đến vì muôn dân,
Sáng soi dân ngoại tối tăm,

Bà Anna tiên tri đứng đó liền cất tiếng:

« Vinh danh Thiên Chúa từ nhân,
Đây Đấng Cứu Thế muôn dân đợi chờ.»

Mới 12 tuổi, thiếu niên Giêsu đã chễm chệ trong Đền Thờ, hoạt bát đàm đạo với các kinh sư luật sĩ, để thánh Giuse và mẹ Maria tìm kiếm sau ba ngày lạc con. Giêsu trả lời Mẹ:

"Sao cha mẹ kiếm con ư?
Con còn bốn phận ở Nhà Cha con."

Đức Giêsu vào Đền Thờ, Người bắt đầu đuổi những kẻ đang buôn bán và nói với họ: "Đã có lời chép rằng: Nhà Ta sẽ là nhà cầu nguyện thể mà các ngươi đã biến thành sào huyệt của bọn cướp!" Hằng ngày, Người giảng dạy trong Đền Thờ. Các thượng tế và kinh sư tìm cách giết Người, cả các thân hào trong dân cũng vậy. Nhưng họ không biết phải làm sao, vì toàn dân say mê nghe Người. Ban ngày, Đức Giê-su giảng dạy trong Đền Thờ, nhưng đến tối, Người đi ra và qua đêm tại núi gọi là núi Ô-liu. Sáng sớm, toàn dân đến với Người trong Đền Thờ để nghe Người giảng dạy (Lc 19: 37-38). Họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến Đền Thờ. Khi làm lễ bẻ bánh tại tư gia, họ dùng bữa với lòng đơn sơ vui vẻ. Họ ca tụng Thiên Chúa và được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ. (Cv 2,46-47). Sau đó, Người dẫn các ông tới gần Bê-ta-ni-a, rồi giơ tay **chúc lành** cho các ông. Và đang khi **chúc lành**, thì Người rời khỏi các ông và được đem lên trời. Bấy giờ, các ông bái lạy Người, rồi trở lại Giê-ru-sa-lem, lòng đầy hoan hỷ, và hằng ở trong Đền Thờ mà **chúc tụng** Thiên Chúa. (Luca 24: 50- 53).

Từ nay Đền Thờ hằng vang tiếng cộng đoàn dân Chúa **Đáp Ca Thánh Vịnh**, dâng lời chúc tụng ngợi khen Thiên Chúa giữa tiếng tung bưng, trong tiếng kèn vang Alleluia:

[2] Muôn dân, nào hãy reo hò!
Vỗ tay mừng Chúa, hoan hô đi nào!
[3] Vì Người là Đấng Tối Cao,
Là Vua khả ury lớn lao nhất trần.
[6] Khi Người ngự đến vinh quang,
Muôn dân rộn rã hô vang reo hò,
Khi Người cất tiếng vọng ra,
Khắp nơi vang dội tù và rúc lên.
[7] Hãy cao tiếng hát vang rền!
Kính mừng Thiên Chúa, ngợi khen Danh Người!
Hãy đàn vang rộn khắp nơi!
Kính mừng Thượng Đế, Danh Người vinh quang!

[8] Chúa là Vua cả trần hoàn,
Hãy dâng lên Chúa tiếng đàn du-dương!
[9] Chúa hằng thống trị muôn phương,
Ngự trên thánh điện thiên đường uy nghi.
(Tv 46, 2-3. 6-7. 8-9)

IV- LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa
Xin Ngài giải mưa thuận gió hoà nắng ấm,
Cho tươi tốt hoa màu mảnh đất hồn con

*Hồn con ngọn cỏ héo hon.
Được Ngài mưa móc xanh non nồn nà (1)
Hồn thơ con tiến dâng Cha,
Con xin ngay thẳng, thật thà, hy sinh
Một lòng tận hiến trung trinh,
Con thờ lạy Chúa hết tình mến yêu.*

Ngài là mạch sống trường sinh.
Hồn con chan chứa Thần-Linh của Người.
Hồn con tắm ánh sáng ngời.
Trở thành nghĩa tử được Người yêu thương. (2)
Ngài ban phúc cả khôn lường,
Dẫn con đi chẳng lạc đường bình an

Ngài là mạch sống trường sinh.
Hồn con tươi tốt đẹp xinh sáng ngời
Cho con sống mãi với Ngài
Giữa trời đất mới đời đời hân hoan (3)
Dầu cho lũ lụt dâng tràn
Cũng không dâng tới hoàn toàn bình an (4)

(1) Sách tiên tri Êgíekiel (18:24); (2) TV. 36: 10 & Roma. 8:14-16 (3) Sách Khải-Huyền, 21. 1-3; (4) (TV 32: 6)
<http://www.congiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=13065>

Ben. Đỗ Quang Vinh